

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS-ST

Ngày 24-6-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trung Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị T Bình

Ông Nguyễn Quang Hưng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2021, đối với các bị cáo:

1) Vàng A V sinh năm 1989 tại huyện TT, tỉnh Yên Bái; cư trú tại: Thôn T1, xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 01/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vàng A Ch (đã chết) và bà Thào Thị BL, sinh năm 1958; vợ là Mùa Thị D sinh năm 1990 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ ngày 18-01-2021; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2) Mùa A T sinh ngày 27-8-1988 tại huyện TT, tỉnh Yên Bái; cư trú tại: Thôn T1, xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùa A P sinh năm 1952 và bà Thào Thị D1 sinh năm 1953; vợ là Sùng Thị S sinh năm 1992 và có 02 con (con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, ngày 18-01-2021; Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người bào chữa cho các bị cáo: Ông Nguyễn Đức A - Luật sư Trợ giúp pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái; Có mặt.

- Người phiên dịch tiếng Mông: Ông Lờ A C sinh năm 2001; nghề nghiệp: Cán bộ Công an tỉnh Yên Bái; Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Sùng Thị S, sinh năm 1992, trú tại: Thôn T1, xã TĐ, huyện TT, tỉnh Yên Bái; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 18-01-2021, Vàng A V đang ở nhà thì có một người đàn ông (V không biết tên tuổi địa chỉ) gọi điện thoại nói chuyện bằng tiếng dân tộc Kinh và hỏi “có ma túy bán không”, V bảo “không có đâu”, người đàn ông đó bảo V tìm mua rồi bán lại cho anh ta hai cây Heroine, V trả lời “Để tìm xem được không”. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, V đến nhà Mùa A T nói chuyện có người gọi điện hỏi mua ma túy và bảo T xem ở đâu có bán ma túy không, T hỏi V có tiền để mua không, nếu không có thì không mua được. V bảo T cứ ở nhà đợi đừng đi đâu, khi nào khách đủ tiền gọi mua hàng (Heroine) thì chờ V đi, V sẽ trả tiền công cho nhưng không nói là bao nhiêu tiền. Sau đó V về nhà lấy xe máy của mình đi sửa ở quán, thì tiếp tục nhận được điện thoại của người hỏi mua ma túy hỏi V đã mua được Heroine chưa, V bảo “chưa có”. Lúc này có một người đàn ông dân tộc Mông đi gần V nghe thấy cuộc nói chuyện, bảo V là “có ma túy đấy”, nếu muốn mua thì ông ta bán cho. V nói không có tiền, ông ta bảo bán nợ cho, tiền sẽ lấy sau thì V đồng ý. Người đàn ông đó đưa cho V 01 túi Heroine được gói trong một túi nilon màu trắng và nói chỗ đó khoảng 02 lạng tiểu ly có giá 15.000.000đồng/1 lạng tiểu ly. V nhận gói Heroine cất vào túi áo khoác đang mặc, rồi đi lấy xe máy của mình ở quán sửa xe rồi đến nhà T. Trên đường đi, V nhận được điện thoại của người hỏi mua ma túy là có ma túy chưa, V nói có 02 lạng rồi, giá 17.000.000đồng/1 lạng, rồi hẹn gặp nhau trên đường đi từ Văn Chấn lên xã Phình Hồ, huyện TT. Khoảng 13 giờ 30 phút, V đến nhà T, bảo T lấy xe máy đưa V đi bán Heroine cho khách, T hỏi V “chuẩn bị hàng hết rồi à”, V trả lời “chuẩn bị rồi”. T bảo V cho T xem một tý, V lấy túi Heroine cho T xem thì thấy túi nilon gói Heroine bị thủng, T bảo V là như vậy thì không đảm bảo đâu, rồi T dùng túi nilon bọc gói Heroine lại. Sau khi gói xong, T đưa gói Heroine cho V và bảo “hàng của mày đây cầm đi”, V nhận lại gói Heroine và cất vào trong túi áo khoác của mình. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 21K1-394.90 chở V đi vào đường đi xã Phình Hồ, huyện TT khoảng 100m (thuộc địa phận thôn 9, xã Nghĩa Lộ, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái), thì V xuống xe bảo T cứ đi đầu đó, lúc nào V gọi thì quay lại đón. T tiến xe về phía xã Phình Hồ khoảng 100m thì dừng lại đó đợi. V đi bộ một mình vào bụi cây bên đường thì người hỏi mua ma túy gọi điện thoại cho V hỏi đã đến nơi chưa, V bảo đến rồi thì người này bảo V chờ một lúc, anh ta đang lên. Khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, khi V và người đàn ông gặp nhau chuẩn bị mua bán ma túy thì bị tổ công tác thuộc Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Yên Bái bắt quả tang, người đàn ông mua ma túy đã chạy thoát. Còn Mùa A T đợi khoảng 30 phút sau gọi điện thoại cho V nhưng không được, T cho xe quay lại chỗ V thì bị bắt giữ. Công an đã thu giữ trong túi áo khoác bên phải đang mặc của Vàng A V 01 túi nilon màu trắng được buộc túm

một đầu, bên trong có chứa các cục chất bột nén màu trắng nghi là Heroine; 01 chiếc ví giả da màu đen, 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Vàng A V; Thu giữ của Mùa A T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 chiếc xe mô tô DETECH, biển kiểm soát 21K1-394.90.

Tại bản Kết luận giám định số 81/GĐMT ngày 25-01-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang của Vàng A V có tổng khối lượng là: 72,02 gam.

- 2,02gam trích từ 72,02 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Heroine.

Bản Cáo Trạng số 36/CT-VKS-P1 ngày 27 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Vàng A V và Mùa A T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Vàng A V và Mùa A T đều khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng truy tố.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Vàng A V và Mùa A T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Đề nghị áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A V từ 17 năm đến 18 năm tù; xử phạt bị cáo Mùa A T từ 16 năm 06 tháng đến 17 năm 06 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đề nghị xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 70 gam Heroine đang được niêm phong cùng 01 vỏ phong bì, giấy nilon gói; Trả lại cho Vàng A V 01 ví da và giấy Chứng minh nhân dân; Trả lại cho Mùa A T 01 điện thoại di động Mastel cũ; Trả lại cho Sùng Thị Sầy (vợ bị cáo T) 01 xe mô tô DETECH, biển kiểm soát 21K1-394.90.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho các bị cáo Vàng A V và Mùa A T nhất trí với tội danh và điều luật truy tố, nhưng cho rằng các bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn; Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vàng A V từ 15 năm đến 16 năm tù; xử phạt bị cáo Mùa A T 15 năm tù. Nhất trí với đề nghị của Kiểm sát viên về không áp dụng hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, miễn án phí hình sự cho các bị cáo.

Các bị cáo Vàng A V và Mùa A T không có ý kiến bào chữa bổ sung và cũng không có ý kiến tranh luận gì. Khi được nói lời sau cùng, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Vàng A V và Mùa A T tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và được minh chứng bằng vật chứng là Heroine thu giữ trong vụ án. Từ đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại khu vực thôn 9, xã Nghĩa Lộ, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, bị cáo Vàng A V và bị cáo Mùa A T đã cùng thực hiện hành vi bán trái phép 72,02gam Heroine. Hành vi đó của các bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Tính chất của vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị coi là tội phạm, nhưng do hám lời mà các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực phòng, chống và kiểm soát ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội, nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét các bị cáo có sự bàn bạc với nhau khi thực hiện việc mua bán ma túy, nhưng không có sự cấu kết chặt chẽ, nên thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Vàng A V là người khởi xướng, chủ mưu, trực tiếp liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, nên bị cáo V giữ vai trò chính trong vụ án. Đối với bị cáo Mùa A T biết rõ Vàng A V thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng đã giúp V đóng gói ma túy rồi điều khiển xe máy chở V đi bán ma túy, nên bị cáo T tham gia với vai trò là người giúp sức trong vụ án và phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[5] Các bị cáo là người dân tộc thiểu số không có tiền án, tiền sự được coi là có nhân thân tốt. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò của mỗi bị cáo và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử quyết định cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, góp phần răn đe, phòng ngừa và trấn áp tội phạm ma túy trong giai đoạn hiện nay. Xét các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có tài sản để

thi hành án, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về áp dụng biện pháp tư pháp xử lý vật chứng:

- Vật chứng là 70gam Heroin còn lại sau khi giám định, hiện đang được niêm phong, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Vật chứng là 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong và túi nilon không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 ví giả da màu đen và 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Vàng A V không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho bị cáo Vàng A V.

- Cơ quan điều tra thu giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel của bị cáo Mùa A T, xét không liên quan đến tội phạm nên được trả lại cho bị cáo Mùa A T.

- Đối với xe mô tô DETECH màu đen, biển kiểm soát 21K-394.90 thu giữ của bị cáo Mùa A T, quá trình điều tra chứng minh đây là tài sản chung của gia đình bị cáo T, khi bị cáo lấy xe điều khiển chở V đi bán ma túy, vợ bị cáo là Sùng Thị S không biết nên cần thiết trả lại cho chị Sùng Thị S quản lý, sử dụng.

[8] Đối với người đàn ông đã bán Heroine cho bị cáo và người đàn ông đến mua Heroine, do không xác định được lai lịch và địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ để điều tra xử lý.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo đều là người dân tộc thiểu số, cư trú tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Vàng A V và Mùa A T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Vàng A V 17 (Mười bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 18-01-2021.

Xử phạt bị cáo Mùa A T 16 (Mười sáu) năm 06 (Sáu) tháng tù; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt, tạm giữ 18-01-2021.

2. Về áp dụng biện pháp tư pháp xử lý vật chứng và tài sản bị thu giữ: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

- Tịch thu tiêu hủy: 70gam Heroine được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành, mặt trước ghi: “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Vàng A V sinh năm 1989 và Mùa A T sinh năm

1988- Mua bán trái phép chất ma túy xảy ra tại thôn 9, xã Nghĩa Lộ, thị xã Nghĩa Lộ, Yên Bái ngày 18/01/2021 (Sau khi đã trích mẫu giám định)”, mặt sau phong bì, các mép được dán kín, trên mép dán có họ tên, chữ ký của Trương Xuân N, Trần Nhật E, Nguyễn Thị Lan F, Hà Đức G, Nguyễn Đức H, Vàng A V, Mùa A T và 04 (bốn) hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 01(một) vỏ phong bì đã mở niêm phong và túi nilon.

- Trả lại cho bị cáo Mùa A T 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, bàn phím bấm, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo Vàng A V: 01(một) ví giả da màu đen; 01(một) Giấy chứng minh nhân dân số: 060946620 mang tên Vàng A V.

- Trả lại chị Sùng Thị S:01 (một) xe mô tô DETECH màu đen, biển kiểm soát 21K-394.90, số khung RPEXCH7PEHA205746,số máy: VDEJQ152FMH-B205746, xe cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết máy bên trong.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Các bị cáo Vàng A V, Mùa A T được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- Vụ GDKT 1- TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan CSĐT- CA tỉnh Yên Bái;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Yên Bái
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Cục THADS tỉnh Yên Bái;
- Phòng KTNV&THA;
- Bị cáo (2- Trại tạm giam);
- Người bào chữa;
- Người có QL,NV liên quan;
- Lưu: HS(2), TA, tiểu HS; HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Trung Dũng